

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH....	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/ <u>8</u> ./2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Duyệt
Họ tên	Phan Vũ Tuấn	Tô Văn Dời	Phan Vĩnh Lộc
Chữ ký			
Chức vụ	Phó phòng QLXD	Trưởng phòng QLXD	Giám đốc



UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/....../2023

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự và cách thức thực hiện Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Hậu Giang.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu được cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. Cán bộ, công chức thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Hậu Giang.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Các văn bản có liên quan đề cập tại 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- CV: Chuyên viên
- HS: Hồ sơ
- TTHC: Thủ tục hành chính
- GPDDCT: Giấy phép di dời trình công trình
- BPTN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- TC/CN: Tổ chức/cá nhân

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời dãi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/...../2023

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;
3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
4. Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 19/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc Quy định các khoản thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) trích lại cho đơn vị thu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.
5. Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang Ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Các văn bản, giấy tờ, bản vẽ thiết kế trong hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử (quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP). Thành phần hồ sơ bao gồm:

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 1 Phụ lục số II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	01 bộ	
2.	Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật		
3.	02 bộ bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời, gồm mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính; bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được di dời tới; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ di dời đến		
4.	Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện		

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/....../2023

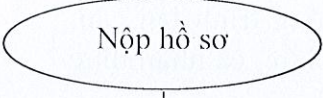
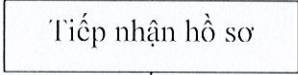
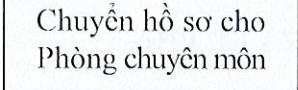
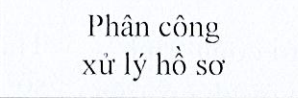
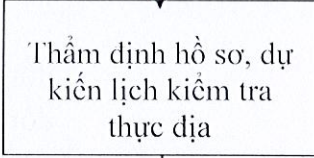
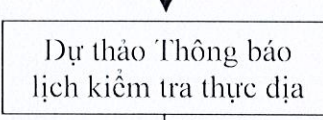
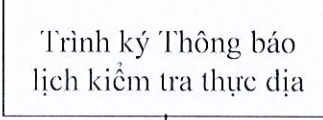
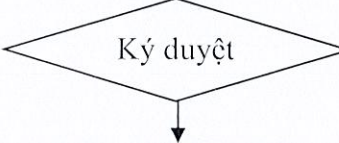
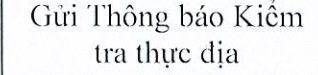
5.	02 bộ hồ sơ phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện gồm: + Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình; + Phần bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình.		
----	---	--	--

5.3.NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện/thị xã/thành phố	- 18 ngày làm việc đối với công trình. - 12 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ.	Theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND: - 150.000 đồng/giấy phép đối với công trình. - 75.000 đồng/giấy phép đối với nhà ở riêng lẻ.

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/....../2023

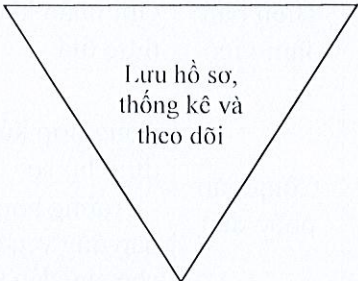
5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1		Chủ đầu tư	Giờ hành chính	Theo mục 5.2	Nộp Hồ sơ đề nghị cấp phép
B2		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	BM 02.03	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày
B3		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	BM 05.03	Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B4		Lãnh đạo phòng chuyên môn	Giờ hành chính		Phân công xử lý hồ sơ
B5		Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày		Xem xét thẩm định thành phần hồ sơ và dự kiến lịch kiểm tra thực địa
B6		Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Dự thảo Thông báo lịch kiểm tra thực địa	Soạn thảo Thông báo lịch kiểm tra thực địa
B7		Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Trình ký Dự thảo Thông báo lịch kiểm tra thực địa	Trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn ký duyệt Thông báo lịch kiểm tra thực địa
B8		Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày	Ký duyệt Thông báo lịch Kiểm tra thực địa	Ký duyệt Thông báo lịch kiểm tra thực địa
B9		Phòng chuyên môn	0,5 ngày	Thông báo Kiểm tra thực địa	Gửi Thông báo Kiểm tra thực địa đến chủ đầu tư.

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/....../2023

B10	Thực hiện Kiểm tra thực địa	Phòng chuyên môn, chủ đầu tư	0,5 ngày	Biên bản làm việc	Ghi nhận kết quả kiểm tra thực địa
B11	Tổng hợp kết quả, dự thảo GPDDCT	Chuyên viên Phòng chuyên môn	09 ngày (đối với công trình) hoặc 03 ngày (đối với nhà ở riêng lẻ)	Công văn phúc đáp Dự thảo GPDDCT	Tổng hợp kết quả Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho chủ đầu tư trong thời hạn không quá 07 ngày, nêu rõ lý do. - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo GPDDCT.
B12	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày	Tổng hợp ý kiến thẩm định hồ sơ và ký trình dự thảo GPDDCT	Xem xét, kiểm tra nội dung Tổng hợp ý kiến thẩm định hồ sơ và dự thảo GPDDCT: - Nếu đồng ý: ký trình Lãnh đạo UBND huyện/thị/thành xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước 11.
B13	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND huyện/thị/thành	01 ngày	Ký duyệt GPDDCT	Xem xét, kiểm tra nội dung Tổng hợp ý kiến thẩm định hồ sơ và dự thảo GPDDCT: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào GPDDCT; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng xử lý.
B14	Gửi Giấy phép xây dựng	Văn phòng UBND huyện/thị/thành	01 ngày	GPDDCT	Văn phòng UBND huyện/thị/thành chuyển GPDDCT cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
B15	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	GPDDCT	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/...../2023

B16		Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày	BM 05.03 BM 07.03 BM 08.03	Thống kê và theo dõi Chuyên viên phòng chuyên môn có trách nhiệm thống kê các TTIC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTIC
-----	---	------------------------------	---------	----------------------------------	---

1. Ở mỗi bước công việc có thể tăng hoặc giảm thời gian, nhưng tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian đã quy định tại mục 5.3.

2. Xử lý sự không phù hợp phát sinh trong quá trình thụ lý hồ sơ:

- Trường hợp sửa chữa ngay: hồ sơ sai số, họ tên, địa chỉ, lỗi chính tả, thiếu thông tin liên quan cần bổ sung trước khi xử lý hoặc chuyển sang công đoạn thụ lý tiếp theo.

- Trường hợp nhân nhượng: hồ sơ trễ công đoạn thụ lý, chưa đến hạn phải trả hồ sơ hoặc thiếu thông tin, nhưng không quan trọng đến quá trình thụ lý hồ sơ, chỉ cần bổ sung sau.

Trường hợp loại bỏ hồ sơ, yêu cầu làm lại từ đầu: hồ sơ không đúng quy định pháp luật, thành phần hồ sơ không đầy đủ theo yêu cầu, chưa đủ cơ sở thực hiện, ... cần có văn bản giải trình cụ thể từng trường hợp.

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	QUY TRÌNH Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.03
		Ngày ban hành:/....../2023

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	BM 01.03	Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép
2.	BM 02.03	Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ
3.	BM 03.03	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ
4.	BM 04.03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ
5.	BM 05.03	Mẫu Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
6.	BM 06.03	Mẫu Giấy phép di dời công trình
7.	BM 07.03	Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc
8.	BM 08.03	Mẫu Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	Đơn đề nghị kèm hồ sơ đề nghị cấp giấy phép theo mục 5.2
2.	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	Biên bản kiểm tra thực địa, Công văn phúc đáp (nếu có)
4.	Giấy phép di dời công trình
5.	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
6.	Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc
7.	Sổ thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính
Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình: *Di dời công trình*)

Kính gửi:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ: số nhà: đường/phố: phường/xã:
quận/huyện: tỉnh/thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin công trình:

- Địa điểm xây dựng:

Lô đất số: Diện tích m².

Tại số nhà: đường/phố phường/xã: quận/huyện:
..... tỉnh, thành phố:

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân: Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân: Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:....

4. Nội dung đề nghị cấp phép:

. Đối với trường hợp di dời công trình:

- Công trình cần di dời:
- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².
- Tổng diện tích sàn:m².
- Chiều cao công trình:m.
- Địa điểm công trình di dời đến:

Lô đất số: Diện tíchm².

Tại: đường: phường (xã)..... quận
(huyện) tỉnh, thành phố:

- Số tầng:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày ... tháng năm

**NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU
TU**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Phần dành cho người nộp hồ sơ	
Họ tên:	Điện thoại:
Địa chỉ:	Di động:

Thành phần hồ sơ			
TT	Tên hồ sơ nộp	Số lượng	Bản chính/ bảo sao
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			
8.			
9.			
10.			
11.			
12.			

Phần dành cho người nhận hồ sơ	
Hẹn trả kết quả ngày:	

Người nộp hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Giấy này dùng để nhận kết quả.
Nếu mất cần báo ngay cho ...tên cơ quan, tổ chức
thuộc hệ thống HICNN...

PHIẾU YÊU CẦU BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Hồ sơ của:
Nội dung yêu cầu giải quyết:
Địa chỉ:
Số điện thoại Email:
Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:
1.....
2.....
3.....
4.....
.....
.....

Lý do:
Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, Ông/Bà liên hệ với
..... số điện thoại để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHIẾU YÊU CẦU BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Hồ sơ của:
Nội dung yêu cầu giải quyết:
Địa chỉ:
Số điện thoại Email:
Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:
1.....
2.....
3.....
4.....
.....
.....

Lý do:
Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, Ông/Bà liên hệ với
..... số điện thoại để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Một cửa:
Tiếp nhận hồ sơ của:
Địa chỉ:
Số điện thoại Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết:
Qua xem xét, Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả
thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do cụ thể như sau:
.....
.....
.....

Xin thông báo cho Ông/Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Một cửa:
Tiếp nhận hồ sơ của:
Địa chỉ:
Số điện thoại Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết:
Qua xem xét, Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết
quả thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do cụ thể như sau:
.....
.....
.....

Xin thông báo cho Ông/Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHIẾU THEO DÕI QUÁ TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC
Lĩnh vực xử lý: Thủ tục cấp giấy phép đi dòi dòi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

1. Thông tin chung

Tên tổ chức/ cá nhân: _____ Mã số hồ sơ: _____
Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____

Tổng số thời gian quy định:	18 ngày làm việc (đối với công trình) hoặc 12 ngày làm việc (đối với nhà ở riêng lẻ)
Tổng thời gian thực tế:	... ngày

2. Theo dõi quá trình xử lý

Bước	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian quy định	Thời gian thực tế	Thời điểm giao nhận	Ký giao nhận	
1.						Người giao	Người nhận
2.							
3.							
4.							
5.							

3. Đánh giá quá trình xử lý thủ tục hành chính (mức độ đáp ứng các yêu cầu pháp luật liên quan hoặc các yêu cầu nội bộ khác)

☐ Đáp ứng yêu cầu	☐ Không cần thực hiện hành động khắc phục
☐ Không đáp ứng yêu cầu. Cụ thể:	☐ Cần thực hiện hành động khắc phục. Số:
	Ngày:/...../.....
	Người đánh giá:

**CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP
XÂY DỰNG...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....
, ngày.....tháng.... năm...

GIẤY PHÉP DI DỜI CÔNG TRÌNH

Số: /GPDDCT

1. Cấp cho:

- Địa chỉ:

Số nhà:đường (phố):

phường (xã):..... quận (huyện).....

tỉnh/thành phố:

2. Được phép di dời công trình:

- Tên công trình:.....

- Từ địa điểm: (ghi rõ lô đất, địa chỉ)

- Quy mô công trình: (diện tích mặt bằng, chiều cao công trình)

- Tới địa điểm: (ghi rõ lô đất, địa chỉ)

- Lô đất di dời đến: (diện tích, ranh giới)

- Cốt nền công trình di dời đến:

- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng:

3. Thời gian di dời: Từđến

4. Nếu quá thời hạn quy định tại giấy phép này phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**
(Ký tên, đóng dấu)

(Trang 2)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kết.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

..., ngày... tháng ...năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Ký tên, đóng dấu)

SỔ THEO DÕI KẾT QUẢ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Lĩnh vực xử lý: Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

TT	Mã số hồ sơ	Số Giấy phép XD	Người thẩm định	Người ký	Kết quả xử lý		Ghi chú
					Đáp ứng thời gian	Đáp ứng VBPQ	
1.							
2.							
3.							
4.							
5.							
6.							
7.							
8.							
9.							
10.							
11.							
12.							
13.							
14.							
15.							
16.							

UBND HUYỆN.....

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRA KẾT QUẢ

SỔ THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Thời gian	Số lượng Thủ tục hành chính	Lĩnh vực			Lĩnh vực			Lĩnh vực			Lĩnh vực			Tổng cộng		
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng
Tháng 1	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
Tháng 2	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
Tháng 3	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
Tháng 4	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
Tháng 5	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
Tháng 6	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
Tháng ...	Số lượng TTHC tiếp nhận															
	Số lượng TTHC đã giải quyết															
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định															
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định															
	Số lượng TTHC chưa giải quyết															
	Tổng cộng															

